

BÁO CÁO

**Tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18-02-1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII)
về “xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”**

**Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

Thực hiện Công văn số 23-CV/BTGDVHU ngày 25/4/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy về việc đề nghị Báo cáo tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đăk Glei là một huyện miền núi, biên giới, vùng sâu, vùng xa, nằm phía Bắc của tỉnh Kon Tum, có vị trí chiến lược quan trọng đối với quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Với tổng diện tích tự nhiên 149.364,5 ha, có đường biên giới dài 119,726 km; phía Tây tiếp giáp với 02 huyện Xản Xay (tỉnh Attapư) và huyện Đăk Chung (tỉnh Sê Kông) nước CHDCND Lào; phía Nam giáp huyện Ngọc Hồi và huyện Tu Mơ Rông; phía Bắc giáp huyện Phước Sơn, Nam Giang (Quảng Nam); Phía Đông giáp Huyện Nam Trà My (Quảng Nam). Huyện có 11 xã và 01 thị trấn, với 93 thôn, làng. Dân số toàn huyện có khoảng 53.373 người gồm các dân tộc Kinh, Xê Đăng, Giê Triêng, trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm trên 87,01% dân số.

- Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn huyện trong những năm qua cơ bản ổn định, các tầng lớp Nhân dân yên tâm trước những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng, tham gia các sự kiện hoạt động chính trị của quê hương, đất nước, các cuộc vận động, các phong trào thi đua xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; xây dựng nông thôn mới; xây dựng nếp sống văn minh đô thị và các phong trào thi đua yêu nước; các cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm chú trọng quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

- Bên cạnh những thuận lợi, vẫn còn tồn tại những khó khăn tác động đến việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở như: Trình độ dân trí trên địa bàn không đồng đều; tình hình thời tiết diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp, hoa màu của Nhân dân, vi phạm luật quản lý và bảo vệ rừng,... những khó khăn trên đã ảnh hưởng phần nào đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cũng như việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền

- UBND huyện đã phối hợp với Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC cơ sở, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18-02-1998 của Bộ Chính trị; Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023) thay thế Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11. Tăng cường quán triệt nội dung và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; các Thông tư, Nghị định liên quan đến việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về dân chủ và thực hiện dân chủ ở cơ sở: Hàng năm, UBND huyện tổ chức triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 30-CT/TW của Ban Bí thư trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, đảng viên và toàn thể Nhân dân về vị trí, vai trò tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới¹; tuyên truyền bằng nhiều hình thức như: Qua hệ thống thông tin truyền thanh các cấp, Trang thông tin điện tử của huyện, trong các cuộc họp triển khai nhiệm vụ...

- Tác động của việc tuyên truyền, phổ biến đối với nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở: Việc triển khai Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đã góp phần tích cực trong việc tạo động lực cho các phong trào thi đua xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; tạo diễn đàn cho các hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; chấn chỉnh lề lối, tác phong, tinh thần, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị theo hướng dân chủ, minh bạch, công khai, gần dân, trọng dân, hiếu dân, có trách nhiệm với dân. Giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc từ cơ sở, không để phát sinh, hình thành “điểm nóng”, không để các đối tượng chống thù địch dụng, vu cáo, vi phạm dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tín ngưỡng; vận động Nhân dân tích cực tham gia vào công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo, thực hiện các chính sách xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân.

3. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện của cơ quan Nhà nước

- Kết quả cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, của tỉnh về phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, gắn với chức năng, nhiệm

¹ Tuyên truyền trong các cuộc tiếp xúc cử tri

vụ của từng cơ quan, đơn vị: Công tác dân chủ cơ sở luôn được UBND huyện Đắk Glei quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện². Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng và ban hành quy chế phối hợp³ với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội huyện; các phòng, ban, cơ quan, đơn vị xây dựng, sửa đổi quy chế làm việc, bổ sung nhiệm vụ, phân công cán bộ, lãnh đạo phụ trách công tác dân vận chính quyền, gắn với thực hiện Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 8/9/1998 của Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo UBND các xã, thị trấn chủ động ban hành các quyết định kiện toàn BCD thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; yêu cầu phân công nhiệm vụ cụ thể cho mỗi thành viên BCD gắn với chức năng, nhiệm vụ trong thực hiện vai trò tham mưu, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- *Công tác kiểm tra việc thi hành chính sách, pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở:* Hàng năm, UBND huyện thường xuyên kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm tra công vụ, tiến hành kiểm tra tại một số cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn, lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ vào chương trình kiểm tra nội dung chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Kịp thời biểu dương, khích lệ những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm cũng như uốn nắn, phê bình, nhắc nhở, kiểm điểm kịp thời các cá nhân, tổ chức, các tồn tại hạn chế trong triển khai thực hiện, qua đó ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội cũng như thực hiện tốt các phong trào của địa phương trong những năm vừa qua.

- *Công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành chính sách, pháp luật về thực hiện QCDC ở cơ sở được chính quyền các cấp thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chỉ đạo, Tổ phụ trách QCDC ở cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện:* Qua công tác kiểm tra, giám sát hằng năm kịp thời khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm được chỉ ra qua công tác kiểm tra trực tiếp, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, đơn vị; đồng thời đề ra nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục thực hiện QCDC ở cơ sở sát và phù hợp thực tế trong năm tới.

- *Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức:* Trong những năm gần đây nhìn chung công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa đã tạo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính góp phần giải quyết nhanh chóng công việc cho các tổ chức, người dân khi đến liên hệ giải quyết công việc. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện nghiêm việc công khai TTHC theo

² - Quyết định về việc thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo thị xã về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo thị xã về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở hằng năm.

³ Chương trình số 03-CTrPH/BDVHU-UBND ngày 06/5/2022 của Ban Dân vận Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026.

quy định. Đến nay 100% thủ tục hành chính được công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã và trên Trang thông tin điện tử huyện, thuận tiện cho người dân và tổ chức tra cứu.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở

1.1. Kết quả thực hiện dân chủ ở các xã, thị trấn

- *Kết quả thực hiện các nội dung công khai để Nhân dân biết, Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân kiểm tra, giám sát:* Việc thực hiện quy chế dân chủ ở xã, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở đã được các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả. Đối với 11 việc công khai cho dân biết, đa số các xã, thị trấn đã thực hiện tốt; hình thức công khai được thực hiện qua các cuộc họp giao ban với thôn trưởng; niêm yết tại trụ sở UBND các xã, thị trấn; qua các đợt tiếp xúc cử tri theo định kỳ của HĐND các cấp, tổ chức tuyên truyền phổ biến trực tiếp cho Nhân dân qua các buổi họp thôn, hoặc niêm yết tại hội trường thôn. Những nội dung Nhân dân được bàn bạc trực tiếp như: Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, thôn do Nhân dân đóng góp. Đối với những nội dung dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định như: Việc xây dựng, chỉnh sửa Hương ước, Quy ước của thôn; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trưởng thôn; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát Đầu tư của cộng đồng được 100% các xã thực hiện có hiệu quả, nhất là việc chỉnh sửa Hương ước, Quy ước ở khu dân cư.

- *Kết quả thực hiện cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; chỉ số hài lòng của người dân; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã:* Đến nay 100% các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã thực hiện cơ chế “Một cửa”, “một cửa liên thông” và đã bố trí phòng tiếp công dân. Công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế “Một cửa”, “một cửa liên thông” được chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện, giúp giảm bớt phiền hà, tiết kiệm thời gian, chi phí cho Nhân dân; ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ tổ chức, công dân của đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở có nhiều chuyển biến tích cực. Tại UBND các xã, thị trấn 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị được công khai tại trụ sở để các tổ chức, cá nhân theo dõi.

- *Việc thực hiện hương ước, quy ước trong cộng đồng dân cư:* Đến nay, 100% khu dân cư trên địa bàn huyện đều đã xây dựng Hương ước, Quy ước và được UBND huyện phê duyệt; một số Hương ước, Quy ước khi triển khai thực hiện chưa phù hợp đã được chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đã tạo ra động lực mạnh mẽ, tăng cường sự nhất trí đoàn kết giữa người đứng đầu với cán bộ công chức và Nhân dân trên địa

bàn.

- *Kết quả hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, Tổ hòa giải ở xã, phường, thị trấn, các hoạt động tự quản gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững:*

+ Hiện có 12/12 xã, thị trấn có Ban Thanh tra nhân dân (với tổng số 96 thành viên, tùy theo đặc thù của từng xã), Ban Giám sát đầu tư cộng đồng (với tổng số 105 thành viên) và được Ủy ban MTTQVN các xã, thị trấn công nhận theo đúng trình tự, quy định. Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo các thành viên thực hiện nhiệm vụ, linh hoạt đạt hiệu quả cao trong công tác giám sát các công trình được đầu tư trên địa bàn các xã, thị trấn. Hàng năm, Ban Thanh tra nhân dân căn cứ vào tình hình thực tế của các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết trên các lĩnh vực; thực hiện tốt công tác giám sát thông qua việc giải quyết khiếu nại tố cáo của Nhân dân, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ theo Pháp lệnh 34, Luật Thực hiện quy chế dân chủ, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, các khoản đóng góp của Nhân dân. Đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ công chức, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân. Tham mưu cho UBND xã, thị trấn trong việc xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và Quốc phòng an ninh.

+ Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện và động lực cho các địa phương phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nên tình hình kinh tế - xã hội huyện có nhiều chuyển biến mạnh mẽ. Cùng với các giải pháp trọng tâm về nguồn lực để phát triển, công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ của huyện được đặc biệt quan tâm và triển khai đồng bộ, hiệu quả. Hiện nay, toàn huyện có **03** xã đạt chuẩn Nông thôn mới⁴, các xã còn lại đạt bình quân **15** tiêu chí/xã⁵, 03 xã nông thôn mới nâng cao⁶; đối với thôn điểm cấp xã đến nay có 7 thôn đã đạt chuẩn 10/10 tiêu chí, hiện đang hoàn chỉnh hồ sơ minh chứng và đề xuất Hội đồng huyện thẩm định; 01 thôn đạt Nông thôn mới cấp tỉnh là Thôn Làng Mới – xã Mường Hoong.

1.2. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị

- *Đánh giá kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức:* UBND huyện và UBND các xã, thị trấn đã xây dựng quy chế, tăng cường phối hợp trong công tác tiếp dân, tiếp xúc cử tri, kiểm tra, giám sát và giải quyết những khó khăn vướng mắc ngay từ cơ sở, xuất phát từ mục

⁴ xã Đăk Kroong, Đăk Môn và Đăk Pék (đạt chuẩn xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí cũ)

⁵ Đối với xã Đăk Pék: Đến nay đạt 15/19 tiêu chí, các tiêu chí đạt gồm: Tiêu chí số 2,3,4,6,7,8,10,11,12,13,14,16,17,18,19. Đối với xã Đăk Kroong: đạt 16/19 tiêu chí, các tiêu chí đang duy trì đạt gồm: 2,3,4,6,7,8,10,11,12,13,14,15,16,17,18,19. Đối với xã Đăk Môn: đạt 14/19 tiêu chí, các tiêu chí đang duy trì đạt gồm: Tiêu chí số 2,3,4,6,7,8,10,11,12,13,16,17,18,19.

⁶ gồm: xã Đăk Pék, xã Đăk Môn và xã Đăk Kroong

tiêu phục vụ Nhân dân đã tăng cường mối quan hệ mật thiết, gắn bó với Nhân dân. Thái độ, phong cách làm việc của cán bộ đã có chuyển biến tốt. Việc công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về nội dung các kỳ họp HĐND và các buổi chất vấn tại kỳ họp đã nâng cao trách nhiệm của UBND, của các phòng, ban, ngành trong việc thực hiện Nghị quyết của HĐND. Các báo cáo trả lời ý kiến cử tri, trả lời chất vấn tại kỳ họp cũng được Nhân dân quan tâm theo dõi và giám sát chặt chẽ việc thực hiện, làm cho hiệu quả hoạt động cũng như không khí dân chủ trong các cơ quan dân cử ngày càng tăng lên.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ gắn với thực hiện các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động:

+ Thực hiện các quy định của Trung ương, của Tỉnh, UBND huyện đã chỉ đạo và triển khai thực hiện sắp xếp các cơ quan, đơn vị cấp huyện tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục chỉ đạo thực hiện các văn bản, quy định về đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử như: Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và các Kế hoạch của UBND tỉnh. Đến nay, UBND huyện có 10 cơ quan chuyên môn⁷ và 12 đơn vị hành chính cấp xã (trong đó có 11 xã và 01 thị trấn); số biên chế hành chính nhà nước: 81 biên chế⁸, trên cơ sở biên chế được UBND tỉnh giao, UBND huyện đã tiến hành giao biên chế lại cho các phòng chuyên môn trực thuộc.

- Công tác cải cách hành chính nhất là cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, thực hiện công khai, minh bạch; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

+ Công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trên địa bàn huyện được chỉ đạo thực hiện quyết liệt; thực hiện các quy định của pháp luật về công khai minh bạch, dân chủ và phục vụ Nhân dân của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức. UBND huyện đã niêm yết công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả*” để người dân khi liên hệ công tác có thể góp ý về thái độ và cách ứng xử đối với cán bộ trực tiếp giải quyết hồ sơ,

⁷ Trước Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 20/2/2025 của Hội đồng nhân dân huyện có 13 cơ quan chuyên môn

⁸ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024.

đồng thời UBND huyện đã đặt liên kết đến công dịch vụ công trên Trang thông tin điện tử của huyện để người dân thực hiện phản ánh kiến nghị ([đường link https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkiennghi/pakn-gui-pakn.html](https://dichvucong.gov.vn/p/phananhkiennghi/pakn-gui-pakn.html)). Thời gian gần đây, UBND huyện không nhận được kiến nghị, phản ánh của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp phản ánh về những khó khăn, vướng mắc; về thành phần hồ sơ, biểu mẫu phí lệ phí liên quan đến thủ tục hành chính.

+ UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1291/QĐ-UBND, ngày 03/11/2014 về việc thành lập Ban Tiếp công dân huyện; Chủ tịch UBND huyện thực hiện tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân 02 ngày⁹/1 tháng theo quy định tại Khoản 5, Điều 13, Luật Tiếp công dân 2013; ngoài ra còn bố trí **01** Phó Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện làm Trưởng Ban tiếp công dân, các thành viên bao gồm lãnh đạo Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy và các một số phòng, ban trực thuộc UBND huyện; đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngày càng được kiện toàn, bổ sung, hoạt động ổn định. Ban Tiếp công dân huyện phân công các thành viên thực hiện tiếp công dân thường xuyên vào các ngày trong tuần. Đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo thường xuyên được bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. Việc phân loại, ghi sổ và thông báo kết quả tiếp công dân; lập, lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND huyện thực hiện theo quy định.

2. Đánh giá việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở

Kể từ khi Luật Thực hiện dân chủ cơ sở có hiệu lực, được sự quan tâm của các cấp, các ngành, đặc biệt dưới sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Thường vụ Huyện ủy, sự phối hợp của Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới trên địa bàn huyện đã có bước chuyển biến rõ rệt qua nhiều mặt; an ninh chính trị, trật tự xã hội được đảm bảo, kinh tế tiếp tục phát triển; nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ an ninh chính trị ngày càng được nâng cao; các cuộc vận động, phong trào thi đua, nhiệm vụ chính trị tại các địa phương, đơn vị được thực hiện tốt; nhiều cách làm hay, mô hình tiêu biểu, thu hút được sự quan tâm của toàn xã hội, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đoàn kết toàn dân tham gia bảo vệ an ninh nông thôn trong tình hình mới.

3. Đánh giá tác động của việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW và các văn bản của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở:

- Qua hơn 25 năm triển khai xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, có thể khẳng định đây là một chủ trương hết sức đúng đắn, hợp lòng dân của Đảng và Nhà nước ở địa phương; bước đầu đáp ứng kịp thời những tâm tư, nguyện vọng, những vấn đề bức xúc của Nhân dân, nên được đông đảo các tầng lớp Nhân dân đồng tình hưởng ứng. Thực hiện QCDC đã làm chuyển biến một bước nhận thức

⁹ Lãnh đạo UBND huyện thực hiện việc tiếp công dân định kỳ vào ngày 10 và 22 hàng tháng.

của cán bộ công chức, đảng viên về phát huy quyền dân chủ trực tiếp của cán bộ, công chức. Đến nay, phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" đã từng bước đi vào cuộc sống.

- Việc thực hiện QCDC đã tác động tích cực đến tất cả các lĩnh vực, là động lực quan trọng để thúc đẩy sự phát triển của cơ quan, phát huy quyền làm chủ của đảng viên, cán bộ, công chức và người lao động khơi dậy và phát huy nguồn lực vật chất và tinh thần to lớn để phục vụ cho việc phát triển cơ quan thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, xây dựng cơ quan văn hóa. Qua thực hiện QCDC, cán bộ, công chức còn tích cực tham gia vào việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị trong cơ quan.

- Thực hiện QCDC đã thúc đẩy việc đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở; công tác quản lý, điều hành của thủ trưởng chuyên môn năng động và trách nhiệm hơn; tác động tốt tới tinh thần đoàn kết nội bộ trong Đảng và quần chúng; làm cho mối quan hệ giữa cấp ủy với thủ trưởng chuyên môn và cán bộ công chức ngày càng được củng cố, góp phần làm hạn chế tiêu cực ở cơ sở.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm

Nhìn chung các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã có nhiều chuyển biến tích cực trong việc triển khai, tổ chức xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; nhiều đơn vị, địa phương đã đưa nội dung thực hiện QCDC vào chương trình công tác thường xuyên của đơn vị. Một số nội dung cán bộ, công chức, Nhân dân được biết, được bàn, được kiểm tra, giám sát đã được các cấp lãnh đạo quan tâm thực hiện. Qua việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, cán bộ, công chức và Nhân dân đã tích cực tham gia vào việc xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và các đoàn thể chính trị tại địa phương; tình hình an ninh chính trị ổn định, bộ mặt nông thôn từng bước đổi mới, đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân từng bước được nâng lên, những truyền thống tốt đẹp của dân tộc được giữ gìn và phát huy; khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, tình làng nghĩa xóm được gắn bó, duy trì.

2. Hạn chế và nguyên nhân

2.1. Hạn chế

- Ban Chỉ đạo, Tổ phụ trách QCDC ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa làm tốt vai trò, chức năng tham mưu cho người đứng đầu địa phương, đơn vị trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra. Công tác thông tin, báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ chưa thực hiện nghiêm túc. Vai trò, trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ phụ trách ở một số cơ quan, đơn vị chưa cao, phương pháp hoạt động còn lúng túng, chưa được phân công nhiệm vụ một cách rõ ràng.

- Một số cán bộ, công chức cấp cơ sở, nhất là trưởng thôn năng lực còn hạn chế, nên việc nhận thức phổ biến, truyền đạt chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan

trọng của QCDC; việc tuyên truyền phổ biến các văn bản quy định về thực hiện QCDC và các văn bản pháp luật khác chưa thực sự đi vào chiều sâu, tổ chức cho Nhân dân thực hiện QCDC chưa đạt kết quả cao

2.2. Nguyên nhân của hạn chế

- Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở các cơ quan, đơn vị hầu hết là kiêm nhiệm vì vậy thời gian dành cho công việc chuyên môn cũng như công tác quy chế dân chủ đôi khi không đảm bảo.

- Công tác tuyên truyền về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa thật sự sâu rộng, việc phổ biến chủ yếu ở hình thức lồng ghép, chưa mở lớp tập huấn chuyên đề riêng về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở cho cán bộ, công chức cấp xã, thị trấn.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là: Thực hiện Quy chế dân chủ là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước do đó cần sự tập trung lãnh đạo chỉ đạo chính quyền cơ sở. Đặc biệt là vai trò của lãnh đạo của đồng chí Chủ tịch UBND các xã, thị trấn là yếu tố quyết định đến hiệu quả của việc thực hiện QCDC ở cơ sở; nơi nào có chính quyền quan tâm chỉ đạo sát sao, thường xuyên kiểm tra đôn đốc thì nơi đó việc thực hiện QCDC mới thực sự đi vào cuộc sống của Nhân dân.

Hai là: Việc thực hiện QCDC phải được gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của mọi cấp, mọi ngành và phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành trong quá trình thực hiện, nhất là sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận và các ngành đoàn thể Nhân dân. Phải coi việc thực hiện QCDC là một nội dung, một nhiệm vụ không thể thiếu trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Ba là: Cần thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức về quyền và nghĩa vụ trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, để từ đó hình thành văn hóa làm việc minh bạch, bình đẳng, có trách nhiệm.

Bốn là: Tăng cường tiếp xúc đối thoại với Nhân dân, tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, các vụ việc bức xúc từ cơ sở; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể.

V. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

Qua hơn 25 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW, việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã có những chuyển biến tích cực, đi vào nề nếp. Tuy nhiên, trong bối cảnh phát triển mới với yêu cầu ngày càng cao của công cuộc chuyển đổi số và xây dựng xã hội dân chủ hiện đại, xuất hiện những vấn đề mới cần tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát hơn, cụ thể:

- Cần cập nhật và điều chỉnh nội dung Chỉ thị 30-CT/TW cho phù hợp với Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

- Thiếu cơ chế đánh giá hiệu quả thực hiện dân chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập. Các cấp cần hướng dẫn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá việc thực hiện dân chủ, làm căn cứ để kiểm tra, sơ kết, tổng kết một cách định lượng, khách quan.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, bối cảnh trong nước và quốc tế tiếp tục có nhiều thay đổi nhanh chóng, sâu rộng, tác động trực tiếp đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở:

- Yêu cầu sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị theo tinh thần các Nghị quyết Trung ương đặt ra thách thức trong việc duy trì dân chủ thực chất, tránh tình trạng dân chủ hình thức trong bối cảnh bộ máy giảm nhưng áp lực công việc tăng.

- Sự phát triển mạnh mẽ của mạng xã hội và các kênh truyền thông hiện đại đòi hỏi công tác công khai, tiếp nhận và xử lý phản ánh phải nhanh nhạy, chính xác và đúng quy định, tránh gây nhiễu thông tin, mất ổn định nội bộ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 30-CT/TW, ngày 18-02-1998 của Bộ Chính trị (khóa VIII), tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của các cấp chính quyền trong thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Quyết định số 217, 218-QĐ/TW, ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị, ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội.

2. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở một cách sâu rộng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn xã hội trong thực hiện dân chủ và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; nâng cao ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

3. Tiếp tục kiện toàn và củng cố Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, Tổ dân vận, Tổ hòa giải ở cơ sở...

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc ban, ngành, các địa phương trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hàng năm có kế hoạch và tổ chức thực hiện, kịp thời sơ tổng kết rút kinh nghiệm trong lãnh, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở địa phương.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy biết tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ (t/d);
- Các Phòng, ban chuyên môn thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.



Ký bởi: Nguyễn Khắc Trúc
Thời gian ký: 07/05/2025
14:15:08

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Việt Nam

PHỤ LỤC 1**Các văn bản đã ban hành thực hiện dân chủ ở cơ sở***(Kèm theo Báo cáo số _____/BC-UBND ngày ____/____/2025 của UBND huyện)*

TT	Tên loại văn bản, cơ quan ban hành	Ngày ban hành	Trích yếu nội dung văn bản
1	Công văn số 351/UBND-CV của UBND huyện	10/6/2016	về việc tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở
2	Kế hoạch số 576/KH-UBND của UBND huyện	15/7/2016	về việc đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở trên địa bàn huyện
3	Kế hoạch số 97/KH-UBND của UBND huyện	20/10/2018	về việc Thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 10/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở
4	Công văn số 662/UBND-CV của UBND huyện	23/5/2019	Về việc khẩn trương rà soát, báo cáo kết quả xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019
5	Quyết định 828/QĐ-UBND của UBND huyện	20/7/2020	Về việc ban hành Quy chế phối hợp tiếp công dân, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, thuộc thẩm quyền của UBND huyện và Chủ tịch UBND huyện
6	Kế hoạch số 171/KH-UBND của UBND huyện	15/7/2021	Triển khai thực hiện Chương trình số 05/CTrPH-UBND-UBMTTQ ngày 02-7-2021 về cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025
7	Kế hoạch số 177/KH-	28/7/2021	Thực hiện Chương trình phối

	UBND của UBND huyện		hợp triển khai cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” năm 2021
8	Kế hoạch số 254/KH-UBND của UBND huyện	10/11/2021	Triển khai vận động toàn dân luyện tập thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc, thể lực, phòng chống bệnh tật giai đoạn 2021-2025
9	Công văn số 2032/UBND-NV của UBND huyện	26/9/2023	Về việc góp ý dự thảo Văn bản của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở
10	Công văn số 2347/UBND- NV của UBND huyện	30/10/2023	Về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn huyện Đắk Glei
11	Giấy mời số 212/GM-UBND của UBND huyện	27/12/2023	Dự Hội nghị trực tuyến với các địa phương về tổng kết công tác Dân tộc năm 2023, triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác Dân tộc năm 2024 và ký kết Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh
12	Kế hoạch số 97/KH-UBND của UBND huyện	28/3/2024	Tăng cường công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện năm 2024
13	Kế hoạch số 102/KH-UBND của UBND huyện	01/4/2024	Kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận năm 2024 trên địa bàn huyện

PHỤ LỤC 2**Số liệu thực hiện dân chủ ở cơ sở**(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của UBND huyện)

Stt	Nội dung	Số liệu thực hiện (tính từ năm 1998 đến 3-2025)
1	Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	
-	Số nội dung chính quyền địa phương đã công khai/ tổng nội dung bắt buộc công khai	12/12
-	Số lượng cấp xã ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở/ tổng số đơn vị	12/12
-	Số lượng hương ước, quy ước được công nhận	93/93
-	Số lượng Ban thanh tra nhân dân/thành viên	12/96
-	Về xây dựng nông thôn mới	
+	Số xã đạt nông thôn mới/tổng số xã	03/12
+	Số kinh phí huy động sức dân (triệu đồng)	
+	Số diện tích đất do Nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng (M ²)	
2	Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị	
-	Các nội dung người đứng đầu cơ quan, đơn vị đã công khai/ tổng số nội dung bắt buộc công khai	12/12
-	Số lượng cơ quan, đơn vị ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở	45
-	Số lượng cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	45
3	Tiếp công dân, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền (cấp huyện)	
3.1	Tiếp công dân, đối thoại	
	<i>Chủ tịch UBND</i>	
	Số cuộc tiếp công dân/lượt công dân	246/84
	Số hội nghị đối thoại/lượt người tham dự	81/12.150
3.2	Giải quyết đơn thư, vụ việc	
-	Số đơn thư tiếp nhận	204
-	Số đơn thư đã giải quyết theo thẩm quyền	147
-	Tỷ lệ giải quyết đơn thư theo thẩm quyền hằng năm (%)	100%
-	Số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc	199/204